

Bản án số: 10 /2025/ HNGĐ - ST

Ngày 21/01/2025

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

Giữa chị Nhung và anh Bảo

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Quán Vi Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

2. Ông Vi Văn Bốn.

Thư ký phiên toà: Bà **Kim Thị Mai** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Vi Ngọc Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 153/2024/TLST – HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024 về “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng N**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khối Chế Biến L, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An. (Có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Anh **Chu Thế B**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Xóm D, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 19/6/2024, tại Bản tự khai, Biên bản lấy lời khai, Biên bản hòa giải và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Hồng N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Chu Thế B đăng ký kết hôn ngày 23/03/2023 tại UBND phường Q, huyện T, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân do hai bên hoàn toàn tự

nguyện, không bên nào bị ép buộc, lừa dối. Chị cảm thấy hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn hay cãi cọ, mâu thuẫn không hòa giải được. Chị đã đưa con về nhà ngoại sinh sống từ tháng 7 năm 2024 và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Chị đã cố gắng hòa giải để trở lại đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con cái, nhưng do cuộc sống có quá nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn để trở về đoàn tụ được. Để sớm ổn định cuộc sống và giải thoát cho nhau nên tôi làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn anh Chu Thế B.

Về con chung: Chị và anh Chu Thế B có một con chung là Chu Thảo N1, sinh ngày 20/06/2023. Nếu ly hôn chị N xin nuôi con và yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Qua biên bản lấy lời khai anh Chu Thế B là bị đơn trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Hồng N đăng ký kết hôn ngày 23/03/2023 tại UBND phường Q, huyện T, tỉnh Nghệ An. Trong quá trình chung sống, do tính tình không hợp nhau, vợ chồng không có mâu thuẫn, nhưng từ tháng 7 năm 2024 chị N đưa con về bên ngoại và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Khi ly thân anh và chị N cũng đã cố gắng hòa giải để trở về đoàn tụ, hàn gắn với nhau. Nay tình cảm vợ chồng vẫn còn, chị N yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh B không đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Hồng N.

Về con chung: Anh Chu Thế B nhất trí với ý kiến trình bày của chị Nguyễn Thị Hồng N là vợ chồng Chu Thảo N1, sinh ngày 20/06/2023. Ly hôn, anh B đồng ý giao con cho chị N nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng nuôi con cùng chị N 2.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản: Anh Chu Thế B không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với tài sản chung của vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp phát biểu ý kiến:

+ Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa thấy rằng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng vào Điều 51; khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Hồng N được ly hôn anh Chu Thế B.

Về con: Công nhận sự thỏa thuận của hai bên đương sự về việc giao con chung là Chu Thảo N1, sinh ngày 20/06/2023 chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh B cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N 2.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 01 năm 2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Chu Thế B không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét thêm;

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị Hồng N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Chu Thế B và yêu cầu về giao nuôi con. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết trong vụ án này được xác định là: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn với anh Chu Thế B có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm D, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên toà, chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Chu Thế B cũng xin vắng mặt. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

[3] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Chu Thế B kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23/03/2023 tại UBND phường Q, huyện T, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân của chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Chu Thế Bảo đảm B về điều kiện kết hôn và đúng nghi thức theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị sống chung không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2024 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã hoà giải để vợ chồng trở về đoàn tụ nhưng chị Nguyễn Thị Hồng N vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn, anh Chu Thế B không đồng ý ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần giải quyết cho chị Nguyễn Thị Hồng N được ly hôn anh Chu Thế B.

[5] Về con: Nếu ly hôn, chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Chu Thế B Cao Thế B1 thoả thuận về việc giao con chung là Chu Thảo N1, sinh ngày 20/06/2023 cho chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh B1 cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N 2.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 01 năm 2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi (trưởng thành), thấy rằng: Sự thoả thuận của hai bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện và đúng pháp luật nên cần công nhận sự thoả thuận giao con chung là Chu Thảo N1, sinh ngày 20/06/2023 cho chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng và anh B1 cấp dưỡng nuôi con cùng chị N 2.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 01 năm 2025 trở đi cho đến khi các con đủ 18 tuổi (trưởng thành) là hợp lý.

[6] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Chu Thế B không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83, 84; 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 227; khoản 1 điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Hồng N được ly hôn anh Chu Thế B.

Về con: Công nhận sự thoả thuận của chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Chu Thế B về việc giao con chung là Chu Thảo N1, sinh ngày 20/06/2023 cho chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 01 năm 2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi (trưởng thành). Anh Chu Thế B cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Hồng N 2.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 01 năm 2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi (trưởng thành). Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N phải chịu án phí DSST 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ trong số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị Nguyễn Thị Hồng N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006258 ngày 21 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã Đồng Hợp; huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Quán Vi Tuấn

